TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:113/2020/HS-ST
Ngày: 28/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bạch Hưng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Phương, ông Nguyễn Văn Lệ.

- Thư ký phiên toà: ông Vương Thanh Minh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D C, tỉnh N A, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị D (tên gọi khác: không); sinh năm 1973 tại huyện D C, tỉnh N A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khối 2, thị trấn DC, huyện DC, tỉnh N A; nơi ở hiện nay: xóm 10, xã DT, huyện DC, tỉnh N A; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc D và bà Cao Thị M; có chồng là Nguyễn Văn D và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020 đến ngày 01/7/2020 được tại ngoại (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Hữu C, anh Hồ Văn H, chị Cụt Thị C, chị Lương Thị A (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/6/2020, Nguyễn Hữu C và Hồ Văn H rủ nhau đến Nhà nghỉ Đ D thuộc xóm 10, xã D T, huyện DC, do Lê Thị D làm chủ để mua dâm. Khi gặp D, C hỏi "Có con em mô không", D nói có và thống nhất giá

300.000 đồng/01 người mua dâm, rồi D đi vào phòng số 6 gọi Cụt Thị C (sinh năm 2001) và Lương Thị A (sinh năm 2000). Sau đó C và Cá đi vào phòng số 01, H và Ađi vào phòng số 02 nhà nghỉ ĐD để mua bán dâm.

Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi C và Cg, H và A đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Tổ công tác Công an huyện DC kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 02 bao cao su đã qua sử dụng và 600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 124/CT-VKSDC-HS ngày 04/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện D C, tỉnh N A truy tố Lê Thị D về tội "Chứa mại dâm" theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Chứa mại dâm". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị D từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 3 đến 4 năm; phạt tiền bổ sung từ 12 đến 15 triệu đồng. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su và sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: tại phiên toà, bị cáo Lê Thị D hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp nội dung cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày

11/6/2020, Nhà nghỉ Đ D thuộc xóm 10, xã DT, huyện DC, tỉnh N A, Lê Thị D đã có hành vi cho Nguyễn Hữu C và Hồ Văn H mua bán dâm với Cụt Thị C và Lương Thị A nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của Lê Thị D đã phạm tội "Chứa mại dâm" được quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đến đời sống văn hoá, trật tự trị an xã hội. Hiện nay, tệ mại dâm đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc duy trì, phát triển nếp sống văn hóa, văn minh của cộng đồng. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do hám lợi, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy cần phải xử phạt bị cáo tương xứng với tích chất, mức độ phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy, cần áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào mức hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Bởi vậy chưa cần thiết phải buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa; đồng thời tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: cần phải áp dụng khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự để phạt tiền bổ sung đối bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là thỏa đáng.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 bao cao su là vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ. 600.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu C là tiền liên quan đến phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thị D 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Chứa mại dâm". Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Lê Thị D cho UBND thị trấn D C, huyện D C, tỉnh N A giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

- Việc xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tiêu hủy hai bao cao su nhãn hiệu "TAM THIEN CHI" đã qua sử dụng, đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho số NK 00114 ngày 05 tháng 8 năm 2020.

Sung quỹ Nhà nước số tiền 600.000 đồng (sáu trăm ngàn đồng) hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước D C theo Biên bản giao nhận tài sản số 44/2020/BBBG-CADC ngày 03 tháng 7 năm 2020.

- Án phí: Lê Thị D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bạch Hưng Thành

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh N A;*
- *VKSND huyện DC;*
- *THA Hình sự huyện DC;*
- *THA Dân sự huyện D C;*
- *Sở Tư pháp tỉnh N A;*
- *UBND thị trấn D C;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*